TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày: 05/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hiếu
Ông Huỳnh Hữu Phước
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa:***
Ông Lê Văn Nếu – Kiểm sát viên.
Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 20/10/2021 đối với bị cáo:

Lục Th, sinh ngày 19/01/1996; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục V và bà Lê Th; Vợ: Lưu Thị C, có 01 con sinh năm 2019; Bị cáo có 02 em, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/5/2021, bị Công an xã B, huyện B xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 26/7/2021, bị Công an xã Ph xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 04/8/2021, bị Công an xã A xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh theo hướng dẫn của cơ quan y tế. Về nhân thân: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, đến ngày 05/11/2013 thì chấp hành xong bản án. Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/8/2021 đến ngày 15/8/2021

chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn V, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

2. Mai V, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

- *Người chứng kiến:*

1. Đào Văn Trí, sinh năm 1962;

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

2. Lê Văn Minh, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Th là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào tháng 7/2021, Th lên Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch giá 2.000.000 đồng đem về nhà để sử dụng dần. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/8/2021, Th lấy túi ma túy giấu vào trong túi quần phía trước bên trái rồi mượn chiếc xe mô tô biển số 71K4-7851 của anh Nguyễn V (xe anh V cầm cố của anh Mai V) chạy về nhà vợ ở xã Ph, huyện Ba Tri. Khi đến khu vực ấp A, xã An, Th bị Tổ tuần tra kiểm soát Covid – 19 của xã An kiểm tra phát hiện trong người có ma túy nên báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 túi nylon màu trắng kích thước 05cm x 04cm được hàn kín ba mặt cạnh, mặt còn lại có rãnh bấm, bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01.

- 01 xe mô tô biển số 71K4-7851, Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Mai V là chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận giám định số 110/2021/GĐMT ngày 12/8/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3234 gam. Hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri mẫu vật ký hiệu T01 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 1,2059 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSBT ngày 29/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo Lục Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lục Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lục Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,2059 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 110/2021 có chữ ký niêm phong của Ng, Tr, L và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là vật cấm tàng trữ.

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 71K4-7851 cho anh Mai V là chủ sở hữu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lục Th khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về nuôi vợ con.

Tại phiên tòa, anh Mai V trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 71K4-785 là anh mang cầm cố cho anh Vũ với giá 1.000.000 (Một triệu) đồng, trong thời gian cầm anh Vũ được sử dụng là phương tiện đi lại như xe của mình, khi nào anh có tiền thì anh sẽ chuộc lại. Ngày bị cáo Th sử dụng xe của anh đi lại anh hoàn toàn không biết, anh đã trả số tiền cầm xe cho anh Vũ và anh đã nhận lại xe của mình nên anh không yêu cầu gì trọng vụ này.

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn V trình bày: Chiếc xe mô tô biển số 71K4-785 là anh cầm của anh T với giá 1.000.000 (Một triệu) đồng. Vào ngày 09/8/2021, Th có mượn xe của V và nói mượn xe về quê ở xã Phú Lễ và Th không có nói cho V biết trên người Th có ma túy. Anh đã nhận lại số tiền cầm xe từ T nên anh không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn V vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, anh V đã có lời khai rõ trong quá

trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của anh V. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh V trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Lục Th phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên Lục Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,3234 gam Methamphetamine trong người để sử dụng thì bị Công an huyện Ba Tri phát hiện bắt quả tang vào lúc 21 giờ 15 phút ngày 09/8/2021 tại Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Lục Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác có thể xảy ra. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện để nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy để cải sửa bản thân thành người tốt có cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,2059 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 110/2021 có chữ ký niêm phong của Ng, Tr, L và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là vật cấm tàng trữ, nên sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 71K4-7851 là của anh Mai V không liên quan đến việc bị cáo phạm tội, Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh Mai V là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lục Th phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lục Th 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 09/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,2059 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 110/2021 có chữ ký niêm phong của Ng, Tr, L và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre. Theo phiếu nhập kho số NKTV 26 ngày 30/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

- Ghi nhận Cơ quan Điều tra Công an huyện Ba Tri đã giao trả cho anh Mai V 01 xe mô tô biển số 71K4-7851.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Lục Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

**** Nơi nhận***:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã A (B, Bến Tre);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng